

CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ VÀ XÂY DỰNG GIAO THÔNG PHƯƠNG THÀNH

BÁO CÁO TÌNH HÌNH XÂY LẮP CÁC DỰ ÁN ĐẾN NAY

Cập nhật: 19/08/2026 13:56:55 | Người lập báo cáo: Võ Trọng Quỳnh - Kế toán trưởng | Đơn vị: Triệu đồng

KPI TRA CỨU NHANH NTTT THEO THÁNG - NHÓM 1

Tháng cần xem

Tháng 8

Số DA phát sinh
trong tháng chọn

3

Tổng NTTT tháng
chọn

63.460,18

Tổng NTTT lũy kế
đến tháng chọn

330.876,31

Tổng NTTT 2026
đến nay

330.876,31

Mã dự án Nhóm 1	NTTT tháng chọn	NTTT lũy kế đến thán	NTTT 2026 đến nay	NTTT lũy kế đến nay
B01 - Cầu Ninh Cơ	37.592,81	186.364,23	186.364,23	238.222,77
G2 - Cầu Hưng Yên	22.806,52	119.665,25	119.665,25	119.665,25
DUY TU BOT 2026	3.060,85	24.846,83	24.846,83	24.846,83

THÔNG TIN		HỢP ĐỒNG				
Mã DA		Giá trị HD	Giá trị PT thực hiện	TG còn lại	Sản lượng 2026	NTTT 202
1. Các dự án đang thực hiện (26 DA)		24.713.921,70	20.812.526,02	-	3.321.656,71	3.05
G03: CT BL-LK	-		1.349.400,00	-	-	
G01 - ĐG QL39 HY	1.653.153,71		501.129,22	-	-	
GT4.8 - SBLT	1.783.091,14		1.418.521,17	37,00	314.399,60	14
G34 - Vũng Tàu	616.802,30		616.802,30	98,00	167.649,35	18
GT31-NUT GIAO DT994	993.936,49		853.642,03	-	108.665,10	10
Chợ Mới Bắc Kạn	3.307.050,46		2.409.756,70	209,00	507.305,67	48
G09 - Cầu Tứ Liên	3.297.960,04		2.878.805,35	444,00	316.953,03	22
G01 - LONG THÀNH	824.878,00		546.030,69	175,00	204.847,86	24
G09 - Di Sản	2.436.446,69		2.436.447,00	339,00	355.868,00	42
B01 - Cầu Ninh Cơ	839.340,74		777.527,32	134,00	197.127,19	18
G20 - SC đường gom	58.486,26		55.631,29	-	989,01	
SC PVCG 2025	188.312,16		182.985,11	-	5.014,48	
SB GIA BINH GD2	555.352,19		555.352,19	-	329.289,93	23
Hầm Lê Hồng Phong	518.169,41		484.270,48	108,00	56.305,69	11
G2 - Cầu Hưng Yên	659.084,01		564.042,80	457,00	114.036,23	11
G01 - Cam Lộ La Sơn	453.744,14		406.674,58	117,00	126.687,89	15
XL7 - VB3 HCM	748.298,02		559.360,23	64,00	28.532,58	1
GT09 - Kim Xuyên	421.082,86		353.143,80	-	98.426,66	8
G20 - Cầu Hải Thành	957.860,04		431.802,12	305,00	100.297,77	10

THÔNG TIN		HỢP ĐỒNG				
Mã DA	Giá trị HĐ	Giá trị PT thực hiện	TG còn lại	Sản lượng 2026	NTTT 2026	
DUY TU BOT 2026	39.002,60	39.002,60	-	-	2.	
G01 XL TU HIEP	731.877,59	664.129,85	499,00	8.301,20		
G43 - An Giang	2.367.005,05	1.642.338,20	185,00	96.864,98	7.	
G02 - KHANH HOA -BMT	904.723,18	768.700,59	134,00	126.309,99	15.	
XL CHONG NGAP PVCG	42.600,45	41.654,36	-	-		
G13 - ATGT HCM	149.711,62	96.443,94	134,00	14.852,02		
XL01 - LAI CHAU	165.952,55	178.932,11	-	42.932,47	4.	
2. Các DA thuộc Sun Group (8 DA)	-	-	-	-		
2.1 Các DA Sun Group - Cao tốc Hạ Long - Vân Đồn (7 DA)	-	-	-	-		
2.2 Các DA Sun Group - Dự án khác (1 DA)	-	-	-	-		
SB GIA BINH	-	-	-	-		
3. Các dự án KV Quảng Yên (3 DA)	-	-	-	-	4.	
4. Các dự án cao tốc Bắc Nam đã hoàn thành (4 DA)	-	-	-	-	4.	
5. Các dự án khác đã hoàn thành (6 DA)	-	-	-	-		
6. Các DA nợ khó đòi (3 DA)	-	-	-	-		
TỔNG CỘNG	-	-	-	3.321.656,71	3.11	